

HÒA BÌNH VÀ TÔI

Hà Thúc Sinh



Hòa Bình Và Tôi
thơ Hà Thúc Sinh
tranh bìa: Barbara Murray
trình bày: Kỳ Thoại
kẻ nhạc bìa sau:
Phan Ni Tấn (ND)
Hoa Kỳ, 1994

Thưa,

Lâu lắm rồi tôi mới gặp lại tôi trong một đêm nhân xem lại những tờ báo cũ, đó là những tờ báo tôi có dính tay vào làm hơn mười năm trước, trong có đăng tôi thời tôi còn ở lớp tuổi bốn mươi. Bất giác tôi nhận ra tôi thật rõ, nhớ lại tôi thật rõ, y như mới gặp tôi đâu đó ngày hôm qua.

Sau một đêm trần trở, sáng ra tôi mới biết dù có gặp lại, nhận ra, nhớ đến, nhưng tôi của thời ấy sẽ khó còn là tôi của bây giờ. Lòng thay ư, ý thay ư ? Thưa chắc chẳng là vậy. Nhưng tôi biết những rặng phong trước nhà mùa này đang sắp sửa xanh lá, có bao giờ nữa chúng lại sẽ là những chiếc lá năm xưa !

Thiên địa vô nhân là vậy !

Biết thế, nhưng tôi vẫn quyết in lại tôi như tôi đã từng. Người nữ cổ giữ lấy dung nhan cho đến ngày không còn giữ nổi, thế sao tôi lại quên lãng tôi đi khi tôi vẫn còn đủ sức nhớ được tôi vẫn là tôi đâu là một tôi chớm màu phôi pha ?

Tôi in tôi ra cũng còn thêm một mục đích nữa, là tôi muốn gửi tôi tới tri kỷ xa xôi, đã cách xa tôi hai chục năm trời, để, thăng hoặc có khi nhớ nhau, tri kỷ giờ tôi ra và thấy tôi như tôi mãi mãi là tôi. Có thể tri kỷ sẽ ngậm ngùi giùm tôi đời người sao như cuộc ghé qua đất nước quá ngắn ngủi. Đó có thể cũng là những gọi nhớ cho tri kỷ quảng không gian và thời gian chúng ta gặp gỡ và chia lìa; biết đâu nó còn thắp sáng hơn lên trong chúng ta niềm hy vọng tái ngộ, bên dòng sông cũ dù không còn luồng nước cũ, bên cồn cây cũ dù không còn những lá hoa cũ; nhưng tôi và tri kỷ hẳn vẫn vững tin rằng đời người có tan có hợp. Và nếu hợp, ít nhất cái ta còn lại là một chỗ ngồi nguyên vẹn trên ngọn núi năm xưa...

Chỗ ngồi cũ chính là niềm an ủi sau cùng cho tôi của tôi và tôi của tri kỷ - những hồn thơ dễ vỡ mà thế sự thăng trầm đã đẩy sang đứng phía trái con vui.

Thôi, hôm nay tôi gửi tôi cho tri kỷ như một bằng chứng ta chẳng quên nhau, ta sẽ gặp lại, lúc ấy đầu tóc đã bạc, giọng đã khàn, nhưng có ai nỡ trách bầy chim già đồng hót chào rạng đông ? Ta sẽ cùng ngồi trên chỗ ngồi núi cũ, nhìn xuống rừng cam quế sẽ lại xanh màu, toả hương như giấc mộng thiếu thời,

Những tên tiêu phu quân trí rồi sẽ qua đời...

Mà tri kỷ ạ, mới đầu tôi tính đặt tên tôi là “ Những Bài Thơ Viết Thời Bốn Mươi Tuổi”, sau chợt nhớ xưa tôi và một tri kỷ khác từng đứng in “Chiến Tranh Việt Nam Và Tôi” cho Sơn, lúc ấy Sơn sống trong thời chiến, giờ tôi và tri kỷ sống trong “thời bình” , dù cách nhau một nửa trái đất, thế nên tôi đặt lại cho tôi tên khác, “Hòa Bình và Tôi”, cho nó có bạn có bè, có lớp có lang, và có cả thuyết nhân quả nhà Phật can dự vào nữa chưa biết chừng...

Hẹn tri kỷ trong rừng cam quế ngày phục hồi tốt tươi...

Hà Thúc Sinh

Alhambra 3-1994

Chúa Xuân Và Tôi

Chúa xuân đeo túi nặng
ghế nhà ai hỏi han
giữa đường tôi về gặp
một lão già tàn ngân

Này ông ơi, thi sỹ
có gì tặng hoa thơm
có gì cho nắng ấm
có gì giúp lão không

Lục túi trên, dự tính
lục túi dưới, bất ưng
lục trong đầu, khát vọng
lục trong tim, mối hờn

Lục khắp cùng xó xinh
trên kệ sách bụi đầy
trên máy chữ mòn mỏi
chỉ có những đêm dài

Có gì cho lão không
ông thi nhân, bạn cũ
thừa đây những thanh gươm
tôi mài vì cố xứ

Chủ Nhật Lễ Lá

Bầy chó đói cắn nhau rên lét trên đất
mặt trời mỗi một leo thang
khu phố như sau bệnh dịch
người bước đi không ai muốn ngó ngang

Tới cuối phố đường chẻ hai lối
dăm anh công an ít nói ngồi hút thuốc bên hàng
bà mẹ đánh con như kẻ thù rơi mắt ít
khai lang
mua sau lúc xếp hàng từ hồi chuông thứ nhất

Nắng đã đủ cho lá buông đem phơi
đây là khu lao động làm quạt
đem đầu người khom tước mũi dao như xẻ mối thù
tiếng tách lá nối tiếp gây âm xiềng xích nặng

Trong nhà thờ là chỗ đùa của gió
vị linh mục rời cung thánh từ lâu
với nét mặt không buồn vui
một nhúm cụ già trên băng ghế ọp ọp nặng tai
vẫn tưởng đầu đây rào rào lá trái ngày Chúa đến.

Con Sâu Và Cái Kiến

Như kẻ liệt ngồi bên kẻ câm
đầu lóm đóm những miếng ăn toan tính
nắng hay mưa cứ phơi vai trần
vá víu mãi cuộc đời thêm nặng

Giờ tan xưởng lòng không tan xưởng
dù những giọt mồ hôi đã được chấm công
tiếng động phả mùi tanh xiềng xích
nón lá sụp che mình gửi mình

khác qua hàng Bông trạm xe điện
người ngồi khom kín tựa nắm mồ
ngọn cờ phân phạt như cười hỏi
lũ tỉnh vật kia đã chết chưa

Phút chốc vùn lên như cách mạng
những nắm mồ mả nắp xương xẩu lao đi
chuyên tàu điện như con sâu trăm tuổi
vừa sa cơ bị bầy kiến đè

Đứng xa như nền văn hiến cũ
khách ngó đời sâu công kiến bò đi
buồn tự hỏi trong lòng chảo nóng
con sâu cái kiến có lỗi về ?

Nhà Máy Giấy Vĩnh Phú

Bằng chỉ tiêu to choán lối vào
cổng chào đỏ thời gian muối sẫm
cô công nhân đội nắng giữa ao
tước võ gỗ buồn vui miệng ngậm

như đời người trong guồng máy đang
đập, xay, lọc, khuôn bột đem phơi
ông cụ già ngược nhìn mây trắng
nhớ xa xăm cúi mặt bồi hồi

bóng cán bộ khóa bụng ý nghĩ
những tay người bốc xếp cong cong
ao hồ xưởng máy chiều phủ xám
vài trăm tờ mo giấy chao lòng

Tựa giàn máy sau thời Diêm, Tắc (*)
người đảng viên trẻ ép lòng mơ
đứa em nhỏ mai thôi mù chữ
tiếp nối cha anh biết i tờ

Tiếng keng rền như tiếng khóc lớn
người chủ nhiệm rời xưởng lên yên
đường đê gió ngược công lưng đập
áo rách thả bay mớ tờ liền...

** sử Tàu cho rằng Tiết Tắc đời Tề chế ra mực và
Mông Diêm đời Tần chế ra bút; sau đó chắc là có máy chế...giấy (?)*

Chiều Qua Thanh Hóa

Những nhịp cầu như những lưng còng
gánh sức nặng buổi chiều ảm đạm
ngó sang sông mờ nét tiêu hao
Tây thành cũ hay là thôn bản ?

Tự hỏi mãi. Đến chưa ? Chưa đến ?
hay chỗ này Thanh Hóa ngày xưa ?
ngó lên mây bạch y thương cầu
nhìn xuống dòng bóng cũ mù mưa

Thấy chị quạ muốn lời thăm hỏi
mắt ngu ngơ che nón im hơi
nhìn em đến này em muốn hỏi
miệng ngáp ngừng rét mướt im lời

Mưa nặng hạt vỡ buồn cố xứ
như tấm hình rõ mặt trăm năm
tia chớp lóe tang sông một giải
buồn tôi nhớ mớ mả đầm đầm

Lễ Lao Động Ở Hàm Tân

Rắc trâu lưng người mặt trời lửa
mây sà xuống suối vường cành Buông
tiếng cuốc tiếng búa im một cõi
hai ngàn tù đội nắng giữa sân

Anh cán bộ đôi giày khấp khểnh
chui khỏi mồm lời như bầy giun
lao động là thước đo yêu nước
tù ngu ngơ uống lấy vinh quang

Bãi diển vẫn giữa trại tù lao động
là tặng phú ông thêm một đồng xèng
chơi với có thằng đồ sập xuống
thêm bộ xương bị chứng nắng ăn

Chen giữa keng tù tiếng trống lễ
buồn như hạ huyết kê đồng hành
lao xao khỏi bếp chuyên mùi mỡ
lễ vào thắm thía trong tâm can

Thằng Bé Đốn Củi

Chui nép rừng Đước làm nhân chứng
sự sợ hãi to hơn buồng gan
người quản giáo đứng xa bất động
cây như thù tù chặt phăng phăng

Xa hướng bắc lò than hoang phé

mưa bay bay hơi núi mù mù
trái tim nhỏ thương em thương mẹ
mỏ đôn cây gần phía trại tù

Tù hàng ngang như làn sóng bản
liếm dầm dề một vạt màu xanh
trón vào đầu lạy Trời lạy Phật
một thân con tù tội đã đành

Cô gai tây nằm không nhúc nhích
ngó ra ngoài mưa trong hoàng hôn
một cặp mắt anh tù lỏng lẻo
túm tùm cười kín như bóng đêm

Tiếng còi thổi gom tù thành bó
một bó người quây trăm bó con
chui khỏi bụi chiều lên khắp nẻo
nhìn hai tay kiến cắn đở lòn

ngó về phía lò than hoang phé
nổi âm u như mộ giữa đồng
bước vội vấp ngã lăn trên đất
năm bó con ai giấu bên đàng...

Ăn

Tao trai trung hiếu làm đầu nhé
một anh bẻ nghiền bỏ mồm nhai
tao không là ghế không yêu đít (*)
ôi giò nó béo ngậy như khoai

Núp sau cô-nếch gậy bếp nhỏ
hai thằng tù lén lút ăn riêng
hôm nay ngày hai mươi tháng chín
cả nước chia nhau một nỗi niềm...

Bớt lửa mảy ơ không cháy hết
lo gì tao vớ đến hai con
con này to tiếng tao làm trước
ôi đùi ôi bụng ôi sườn non

Hôm nay lễ lớn ăn thịt lợn
có hai anh bị cắt khâu phần
cán bộ cắt luôn vào cô-nếch
tôi mừng lễ lớn ăn để giun

Thèm Vơi

Nghìn nấc leo lên nghìn nấc xuống
tháng tư gánh đá giữa lưng trời
thèm ăn thèm uống ? Ngung thèm hết
thèm đã đầy lại muốn thèm vơi

Lách mình chạng đứng trên hẻm núi
ngó mây một giải mây xanh xanh
phanh ra. Gió thổi. Ngung tay, Ngủi
làng xa thơm dậy một mùi chanh

rùng mình. Sướng lặng, Thôi. Không giữ
phanh ra. tiếp tục. Phanh bụng phơi
bố khi ! nghêu ngao thẳng phía dưới:
tội tình anh lắm en Lan ơi...

trời trên đất dưới mình đâu nhỉ
khí thể trường chinh với sóng bông
một dòng hôi hôi bay như loạn
có chết thì đây sướng đã xong

Điều Ước

Lũ Trẻ

Dăm thằng bé nhăn nheo nùm giẻ
suốt ngày rình lượm giấy câu tiêu
điều ước lớn làm sao tất cả
ăn phải ruồi đau bụng thật nhiều

Cô Gái

Cha tù mẹ chết anh mất tích
sau mười thu cô bé mười lăm
điều ước lớn làm sao có được
ra ngoài lệ bộ đủ bên trong

Thanh Niên

Thân ngựa hồng tâm của phượng hoàng
ôi thế giới sức chạy nghìn vòng
điều ước lớn làm sao thoát được
xã làng nghĩa vụ lưới giăng ngang

Và Tôi

ba mươi điều, sau bấu cú xét rằng...
toi6i đọc Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền
điều ước lớn là làm sao thêm được
cấm trị người bằng gia giảm miếng ăn

Quán Bên Đường

nằm chui khóm lá chiếc bàn thấp
lũ đường một lũ tụi quanh nhau
ém sâu hơi thuốc vào gan mật
bất giác phà ra nổi dãi dầu

trung tá xích lô thăm hỏi bạn
chợ trời dượt sỹ sao về không
cười như nước mắt nói như bỡn
nó bố trưa nay còn cái quần

Ông giáo sử mấy năm vá lớp
đồ nghề linh kinh nặng trên lưng
một anh văn sỹ ngồi lê hỏi
thời xưa phong kiến khá hơn chăng

Gió chiều thổi tóc người nghi ngại
mỗi hồn hiện một nét công an
lá khô thổi chạy cây thổi động
vừa lúc đêm lên khắp Sài Gòn

Bão Mắt

Nếu được phép em về dựng ngôi nhà không cửa sổ
vì nơi đây bão mắt quanh năm
mắt công trường, mắt xí nghiệp
ngoài cột đèn mắt đom đóm nửa đêm
sau về hững hờ đỏ bó gân soi bó

Trời cao không báo, đất dày không nói
em biết đâu giữa bão mắt vây đời
mắt xanh mắt trắng
lộn lẩn trên sân khóc khóc cười
mắt chợ trời, rạp hát, mắt bên xe quán cóc

Tù ra đi kẻ sau người trước
vì tay che không thấy bão mắt thù
ôi cái thời chi ó lộn chim cu
mắt trẻ thơ long lanh màu phản trặc

bão mắt ! bão mắt !
nó thổi qua không ai còn ngon giấc

Và nếu được em sẽ về dựng nhà không cả cửa trước
giám bên trong chỉ cặp mắt em buồn
mắt ướt mềm ép lên ảnh mắt đen trong
mắt khỏe mạnh ngó ngay
mắt tình say anh yêu đã xa như nhiều thế kỷ

Khi Về

Về trước nhà xưa đứng ngẫm nghĩ
nỗi thân quen xa không thước đo
nắng xuyên soi vách bóng bó rập
con vện nằm nén tiếng thở ra

nét trắng chiều lệch như miệng mếu
kia manh áo rách hay mây nghiêng
đàn chưa chùi bụi chưa lên phím
đã thoảng âm hao tiếng khóc rên

hỏi vợ mừng chi thịt nướng khét
cảnh nhà đã xác lại càng xơ
ngồi thu bếp nhỏ nói như ngậm
“ây hôn sách quý đốt năm xưa”

em ơi rộng cửa cho thom gió
- thành phố còn đâu hoa nữa anh
em ơi rộng cửa ai thăm đó
- bóng tối mung lung tình xóm giềng

về giữa nhà xưa ngồi ngẫm nghĩ
có ai lộn kiếp trong ta chẳng
giơ tay chẳng thấy bàn tay nữa
cúi gằm chỉ thấy bóng kính mang

Ông Già Lò Đường Nguyễn Đình Chiểu

Buổi sáng ra vườn mò mẫm chiếc bình tưới
cảm nhận mặt trời leo ấm cổ gầy
đôi mắt trờ tựa hai hòn sỏi
ngủi đóa hoa như uống lấy sương mai

khi ấy cuộc đời nhẹ nhàng quay bước
thấy người lính già khóc buông súng trên đường

sâu tâm can như có dao xước
máu hận trào lắm tẩm lỗ chân lông

đứng thẳng lên nghe gió vù vù
ngó ngơ ngơ hướng nào quê cũ
đường trở về ai đó có đi
ôi biết sao nhập dòng tham dự

ông cụ già ngồi dưới nắng mai
nghe trông trận từ Văn Lang Xích Quỷ
nâng đóa hoa khấn giữa đất trời
xin được chết hóa đôi giày người dưng sỡ

Mục Lục: trọn tập 14 bài

(Lê Ngọc Thạch Bích, thực hiện bản đánh máy.)

Hà Thúc Sinh



Nhà thơ, nhà văn. Tên thật **Phạm Vĩnh Xuân**, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1943, tại Thọ Xuân, Thanh Hóa. Vào Nam năm 1954, sống tại Sài Gòn. Cựu Sĩ Quan VNCH. Sau tháng 6-75, có mặt trong các 'Đại Học Máu' tại Việt Nam. Vượt biển năm 1980. Hiện định cư tại Hoa Kỳ từ năm 1981. Khởi viết trước trước 1975 có bài trên các tạp chí Tiểu Thuyết Thứ Năm, Văn, Nghiên Cứu Văn Học, Khai Phá... Tại hải ngoại chủ trương tạp chí Tân Văn. Có bài trên các báo Việt Chiến, Nhân Văn, Đường Sống, San Diego Tin Tức, Việt Nam Nhật Báo, Thời Luận, Thế Kỷ 21, Văn, Văn Học, (Hoa Kỳ), Làng Văn, Năng Mới, Đi Tới, Lửa Việt (Canada). Chiêu Dương (Úc), Độc Lập (Đức), Quê Mẹ (Pháp)... Trường đoàn Hưng Ca tại Hải Ngoại một thời gian dài.

Tác phẩm đã xuất bản :

Trí Nhớ Đau Thương (thơ 1967), Đá Vàng (thơ 1069), Tuyển Tập truyện Âu Châu (dịch 1970), Điều Buồn Chúng Ta (thơ 1972), Đạo Núi Minh Ta (thơ 1972 bản 1973), Tình Em Về Cánh (dịch 1973), Nàng Nô Lệ (dịch 1973), Trận Chiến Trong Thành Phố (dịch 1973), Cát Bụi Trần Gian (dịch 1974), Kiếp Người Cô Quạnh (dịch 1974), Đại Học Máu (hồi ký 1985), Vàng Thái Quê Nhà (dịch 1988), Thơ Viết Giữa Đường (thơ 1988), Chị Em (truyện dài 1988), Ông H.O (truyện 1993), Cổ Hương (truyện 1994), Hòa Bình Và Tôi (thơ, 1994), Dưa Cà Mắm Muối (truyện 1996), Về (truyện 1966), Đêm Hè (truyện 1997), Tổng Biệt Năm 2000 (truyện),

Tên một số ca khúc : Đoạn Đường Núi Sọ, Hẹn Em Sài Gòn, Mộng Về, Niệm Khúc Hoa Vàng...

Có bài trên các tuyển tập :

Thơ Văn 90 Tác Giả VNHN 1975-1981 (Văn Hữu 82), Thơ Văn VN Hải Ngoại (Thái Tú Hạp, 1985), Hội Tuyển Thi Ca (Thanh Niên, Pháp 1986), Ngọn Cỏ Khô Trên Thung Lũng Mùa Xuân (Làng Văn 1986), Truyện Ngắn 20 Năm VHVN, Hải Ngoại 75-95 (Văn Bút 1995), 20 Năm Văn Học VNHN (Đại Nam, 1985), Truyện Hay Hải Ngoại (Nguyễn Văn Ba thực hiện, Phù Sa 1991)...

(Tác Giả Việt Nam – Lê Bảo Hoàng)